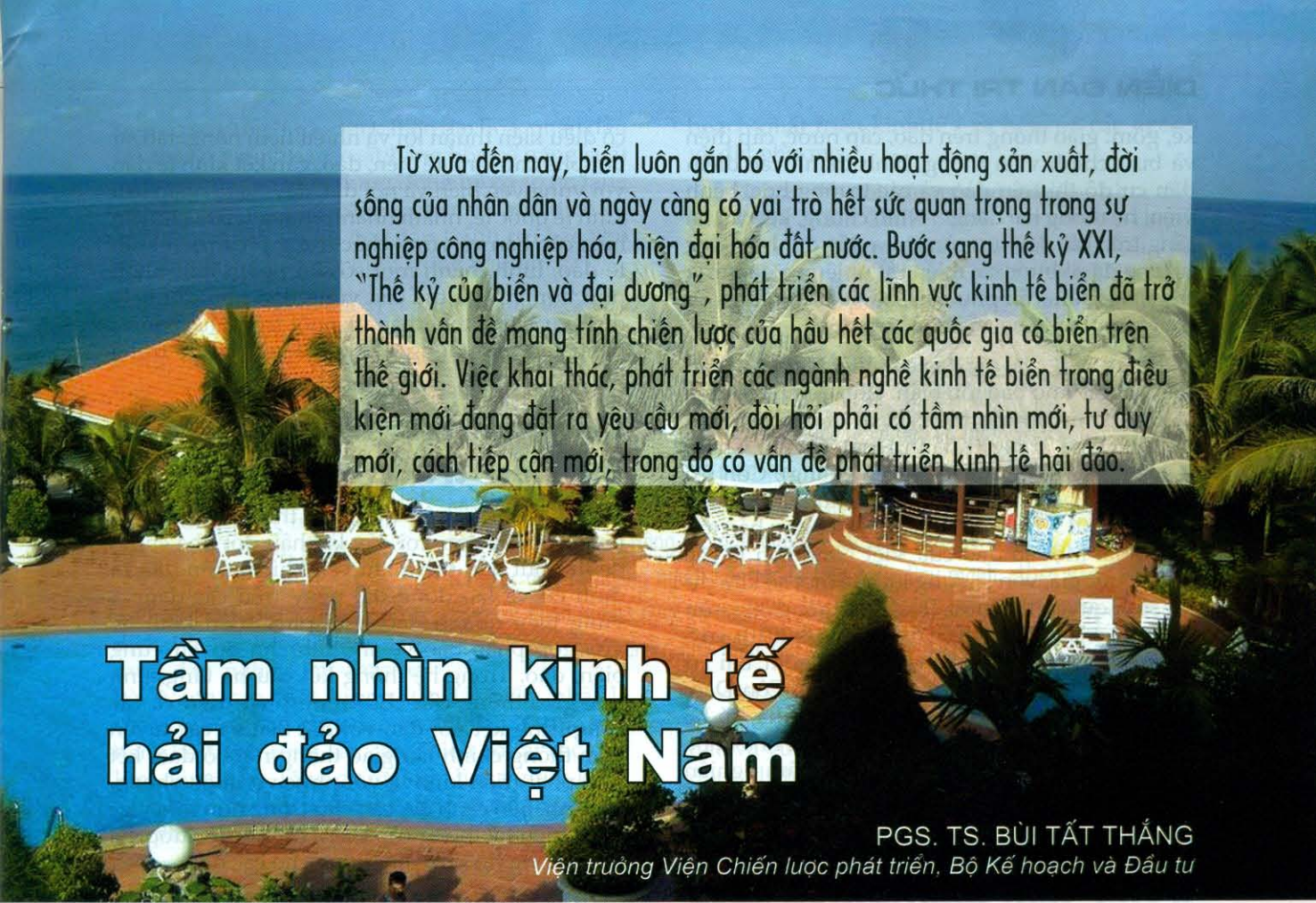




Từ xưa đến nay, biển luôn gắn bó với nhiều hoạt động sản xuất, đời sống của nhân dân và ngày càng có vai trò hết sức quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bước sang thế kỷ XXI, "Thế kỷ của biển và đại dương", phát triển các lĩnh vực kinh tế biển đã trở thành vấn đề mang tính chiến lược của hầu hết các quốc gia có biển trên thế giới. Việc khai thác, phát triển các ngành nghề kinh tế biển trong điều kiện mới đang đặt ra yêu cầu mới, đòi hỏi phải có tầm nhìn mới, tư duy mới, cách tiếp cận mới, trong đó có vấn đề phát triển kinh tế hải đảo.

Tầm nhìn kinh tế hải đảo Việt Nam

PGS. TS. BÙI TẮT THẮNG

Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Vài nét về các đảo trong vùng biển Việt Nam

Việt Nam nằm bên bờ Tây của Biển Đông - một biển lớn, quan trọng của khu vực và thế giới, với hơn 3.260 km đường bờ biển trải dài trên 13 vĩ độ, qua 28 tỉnh và thành phố, gồm 138 huyện, thị xã với 612 xã, phường (trong đó có 12 huyện đảo, 53 xã đảo). Vùng biển Việt Nam rộng trên 1 triệu km², gấp ba lần diện tích đất liền. Hiện nay, vùng biển nước ta có khoảng 3.000 đảo lớn, nhỏ, được phân bố chủ yếu ở vùng Biển Đông.

Chưa tính các xã đảo thuộc các huyện ven biển, diện tích đất nổi của 12 huyện đảo là gần 2.500 km², với gần 24 vạn người hiện đang sinh sống; trong đó có các huyện đảo lớn như Phú Quốc (Kiên Giang): gần 600 km² (gần bằng quốc đảo Xingapo) với trên 9 vạn người; Vân Đồn (Quảng Ninh): trên 550 km² với trên 4 vạn người; Cát Hải (Hải Phòng): trên 320 km² với gần 3 vạn người.

Như vậy, diện tích lãnh thổ đất nổi và dân số sinh sống trên các đảo hiện chiếm một phần không nhỏ. Tất cả các đảo hợp thành bộ phận lãnh thổ thiêng liêng, thống nhất, không thể tách rời của Tổ quốc Việt Nam. Những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là những định hướng phát triển kinh tế trong Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020,

các hoạt động kinh tế của các huyện đảo, xã đảo đang dần trở nên sôi động hơn, đa dạng hơn.

Tính đa dạng trong sự phát triển kinh tế của các đảo trước hết là nhờ các yếu tố thuận lợi về vị thế địa lý, sự phong phú về các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở trên đảo và các vùng biển quanh đảo để phát triển một số ngành kinh tế đặc trưng như: nghề cá, du lịch và dịch vụ biển. Một số đảo có vị trí và điều kiện thuận lợi như Cô Tô, Cát Hải, Phú Quý, Côn Đảo, Phú Quốc... đã xây dựng các cơ sở hậu cần, dịch vụ nghề cá quan trọng, từ cung cấp thực phẩm, nước ngọt, nhiên liệu, nơi neo đậu, tránh gió bão, đến việc sửa chữa tàu thuyền, thu mua sản phẩm và gia công chế biến... để hỗ trợ và thúc đẩy nghề cá xa bờ. Tại các đảo khu vực Bái Tử Long, Vịnh Hạ Long, Cát Hải, Vân Đồn và vùng đảo Côn Đảo, Phú Quốc..., những lợi thế du lịch biển đã được khai thác rất mạnh.

Sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp được đẩy mạnh ở các huyện đảo: Vân Đồn, Cô Tô, Cát Hải, Lý Sơn, Phú Quốc... Nông nghiệp đảo được tập trung phát triển (cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp, cây ăn quả và dược liệu). Đặc biệt, một số đảo đã phát triển sản xuất một số loại cây trồng đặc trưng có giá trị kinh tế cao như: hành, tỏi (Lý Sơn), hồ tiêu (Phú Quốc)...

Trong những năm gần đây, việc xây dựng kết cấu hạ tầng trên các đảo đã được tăng lên đáng

kế, gồm: giao thông trên đảo, cấp nước, cấp điện và bưu chính viễn thông, hình thành các điểm dân cư đô thị trên đảo và các trường học, bệnh viện, hệ thống hải đăng... Nhìn chung, kết cấu hạ tầng trên các đảo tuy còn chưa đầy đủ, hiện đại, nhưng đã có bước cải thiện rất nhiều và đáp ứng bước đầu nhu cầu phục vụ sản xuất và nâng cao một bước đời sống của dân trên đảo.

Đáng chú ý là, các đảo của Việt Nam còn gắn liền với các khu bảo tồn biển. Cho đến nay, nước ta có 5 khu bảo tồn biển đã đi vào hoạt động là: Vịnh Nha Trang (Khánh Hòa), Cù lao Chàm (Quảng Nam), Phú Quốc (Kiên Giang), Côn Cỏ (Quảng Trị) và Núi Chúa (Ninh Thuận). Dự kiến đến năm 2015, nước ta sẽ có thêm 11 khu bảo tồn biển nữa. Một số đảo của Việt Nam còn là các vườn quốc gia, vốn là vùng lõi của một số khu dự trữ sinh quyển thế giới. Trong hệ thống 30 vườn quốc gia ở Việt Nam (tính đến tháng 8-2010), có 5 vườn quốc gia trên địa bàn biển đảo, gồm: Bái Tử Long, Cát Bà, Xuân Thủy, Phú Quốc, Côn Đảo; với tổng diện tích khoảng trên 84.500 ha, có hệ sinh thái đa dạng, phong phú, được các nhà khoa học trong nước và thế giới rất quan tâm nghiên cứu, bảo tồn, gìn giữ.

Phát triển kinh tế hải đảo trong tầm nhìn chiến lược mới

Những phương hướng lớn được xác định trong Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 đã mở ra cho sự phát triển kinh tế hải đảo một tầm nhìn mới, một cách tiếp cận mới. Trong những năm sắp tới, nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển đang đặt ra những yêu cầu mới đối với nhận thức của xã hội về biển đảo, đối với việc kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ chủ quyền quốc gia và lợi ích quốc gia, bảo vệ tài nguyên và môi trường sinh thái biển.

Để triển khai thực hiện những nhiệm vụ mang tính chiến lược nêu trên, trong thời gian gần đây, Chính phủ đã ra một số quyết định quan trọng. Theo Quyết định số 568/QĐ-TTg về *Phê duyệt Quy hoạch phát triển kinh tế đảo Việt Nam đến năm 2020* ngày 28-4-2010 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu chung về phát triển kinh tế đảo Việt Nam đến năm 2020 được xác định là: "Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững về kinh tế của hệ thống các đảo để có bước đột phá về phát triển kinh tế biển, đảo và ven biển của nước ta, đồng thời xây dựng hệ thống đảo trở thành tuyến phòng thủ vững chắc bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia các vùng biển, đảo của Tổ quốc, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020".

Trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế, trước mắt, chủ trương tập trung xây dựng một số đảo

có điều kiện thuận lợi và nhiều tiềm năng, tạo sự bứt phá cho kinh tế biển, đảo, gắn kết kinh tế đảo với vùng ven biển và nội địa, đẩy mạnh giao lưu kinh tế quốc tế, nhằm nhanh chóng tạo ra chuyển biến căn bản và vững chắc trong phát triển kinh tế đảo, hình thành một số sản phẩm mũi nhọn phù hợp với lợi thế của vùng đảo như: du lịch, dịch vụ biển, khai thác và nuôi trồng hải sản..., nâng cao mức đóng góp của kinh tế đảo trong kinh tế cả nước.

Các lĩnh vực trọng yếu cần ưu tiên trước hết gồm:

Thứ nhất là, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng trên các đảo, coi đây là khâu đột phá chính để thu hút đầu tư và khuyến khích nhân dân ra định cư và lao động dài ngày trên các đảo và vùng biển quanh đảo, vừa phát triển kinh tế, vừa góp phần bảo vệ an ninh chủ quyền vùng biển, đảo. Trong hệ thống kết cấu hạ tầng, lĩnh vực giao thông cần chú trọng phát triển cả các công trình kết nối đảo với đất liền và các tuyến giao thông chính lẫn giao thông nội bộ đảo, kết hợp phát triển kinh tế với phục vụ quốc phòng, an ninh. Bên cạnh đó, cần chú trọng hơn nữa việc phát triển hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, hạ tầng thông tin - truyền thông cho các đảo.

Thứ hai là, phát triển một số ngành/sản phẩm chủ lực, có lợi thế của kinh tế đảo, bao gồm:

Về đánh bắt và chế biến hải sản: Đẩy mạnh khai thác xa bờ, nuôi biển và dịch vụ nghề cá,



trên cơ sở từng bước được hiện đại hóa, phấn đấu trở thành ngành sản xuất hàng hóa có năng suất và hiệu quả cao. Xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng nghề cá trên các đảo: cảng cá, bến cá, khu dịch vụ hậu cần nghề cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền và hạ tầng nuôi trồng hải sản...

Về du lịch biển, đảo: Phát triển nhanh và bền vững du lịch vùng đảo trong sự gắn kết với các trung tâm đô thị, các khu du lịch lớn ven biển, sớm đưa du lịch đảo thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Coi phát triển du lịch là hướng trọng điểm, mang tính đột phá trong phát triển kinh tế đảo trong những năm tới.

Đối với các ngành dịch vụ biển, đảo: Phát triển mạnh dịch vụ nghề cá để hỗ trợ, thúc đẩy nghề khai thác xa bờ. Nâng cao chất lượng vận tải biển, nhất là các tuyến vận tải giữa đảo và đất liền. Trước mắt nâng cấp, mở rộng các cảng hiện có tại các đảo lớn, đông dân. Tăng cường các dịch vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm an toàn cho người và các phương tiện hoạt động trên biển...

Thứ ba là, phát triển các ngành/sản phẩm kinh tế khác: Chú trọng nâng cấp các cơ sở đóng và sửa chữa tàu thuyền hiện có tại các đảo lớn: Vân Đồn, Cát Bà, Phú Quý, Phú Quốc... Phát triển nền nông nghiệp sinh thái, bền vững.

Thứ tư là, phát triển các lĩnh vực xã hội: duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập trung học cơ sở đúng độ tuổi của các huyện đảo, từng bước thực hiện phổ cập trung học cơ sở đến các xã đảo và phổ cập phổ thông trung học ở các khu vực thị trấn trung tâm đảo. Đẩy mạnh đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho các đảo. Từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế trên các huyện đảo cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và cán bộ y tế đạt tiêu chuẩn quy định.

Thứ năm là, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, nghiên cứu khoa học - công nghệ biển: Sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên vùng đảo. Lồng ghép kế hoạch bảo vệ môi trường vào kế

hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành và địa phương.

Thứ sáu là, đối với một số đảo lớn như: đảo Phú Quốc (Kiên Giang); cụm đảo Cô Tô - Thanh Lân (Quảng Ninh); cụm đảo Cát Bà - Cát Hải (Hải Phòng); đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi); đảo Phú Quý (Bình Thuận)..., cần tập trung nguồn lực xây dựng các đảo nói trên thành đảo trọng điểm

về kinh tế. Trước mắt là chú trọng phát triển du lịch để tạo sự bứt phá, đưa các đảo nói trên thành đảo có tầm cỡ khu vực và quốc tế trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, đối với các đảo ít, hoặc không

có dân sinh sống trên đảo, cần tăng cường công tác bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên, nuôi biển tại các đảo và vùng biển quanh đảo; đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho lao động dài ngày trên biển, đảo.

Một số giải pháp phát triển kinh tế hải đảo

Để thực hiện các định hướng phát triển kinh tế hải đảo như đã nêu trên, trong thời gian tới nên tập trung vào các giải pháp chủ yếu sau:

Hoàn thiện khung pháp lý và cơ chế chính sách về biển, đảo, cùng với việc ban hành các chính sách khuyến khích đặc thù về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ phát triển du lịch và phát triển phương tiện giao thông để kết nối các đảo với đất liền, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế đảo phát triển.

Phát triển nhân lực cho kinh tế biển, đảo: nghiên cứu ban hành các chính sách ưu đãi đặc biệt về tiền lương, phụ cấp, về nhà ở và các chế độ đãi ngộ khác để thu hút nhân lực phát triển kinh tế biển, đảo và sinh sống dài ngày trên đảo.

Đẩy mạnh nghiên cứu về khoa học biển, điều tra tài nguyên - môi trường biển, đảo và áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật phát triển kinh tế biển, đảo; nhất là các lĩnh vực năng lượng sạch, được liệu biển, nuôi trồng, bảo quản và chế biến hải sản...

Ngoài ra, cũng cần chú trọng đối với các hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức của toàn xã hội về đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo; phát triển kinh tế và gìn giữ môi trường biển, đảo; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các hoạt động hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế và môi trường ở các đảo và vùng biển quanh đảo... 🍀

